

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ

Vụ: Lê Thị Nh - Hồ Trung S

“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Triệu Phong, ngày 16 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa: Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và ông Hồ Trung S, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn 9, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Nh và ông Hồ Trung S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ông Hồ Trung S và bà Lê Thị Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hồ Lê Bảo Kh, sinh ngày 23/9/2014 cho bà Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Trung Bảo A, sinh ngày 06/12/2010 cho ông S trực tiếp chăm sóc , nuôi dưỡng ; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cả n trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Nh thoả thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004238 ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, bà Nh được hoàn trả số tiền chênh lệch đã nộp là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án tỉnh QT;*
- *VKSND huyện Triệu Phong;*
- *Chi cục THADS h. Triệu Phong;*
- *UBND xã Triệu Vân;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ; văn thư.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương